TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày: 28/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Quí Phượng

Bà Trần Thị Hoài Ân

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thu Hiền— Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:

Ông Lê Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Trương Hoàng S; sinh ngày 28/11/1992 tại Thành phố Hồ Chí minh; nơi đăng ký thường trú: x đường Lê Thị Bạch Cát, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe Goviet; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Ngọc P và bà Thái Thị N; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/01/2019; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Ý Nh, sinh năm 1997; địa chỉ: x đường lê Thị Bạch Cát, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Tiệm Cầm đồ xx, địa chỉ: x đường Lãnh Binh Thăng, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Đăng Q – Là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 07/11/2017); vắng mặt;

2. Ông Dương Đức Q, sinh năm 1991; địa chỉ: x đường Lãnh Binh Thăng, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 16/01/2019, bị cáo Trương Hoàng S đi chơi về mở cổng vào nhà số x Lê Thị Bạch Cát, Phường x, Quận 11 thì thấy trước nhà số x

Lê Thị Bạch Cát, Phường x, Quận 11 có để nhiều xe máy nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. S đi đến thấy chiếc xe hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển số 72L4 - 4156 của bà Nguyễn Ý Nh, sinh năm: 1997, địa chỉ số x đường Hoàng Văn Thụ, Phường x, thành phố Vũng Tàu, Bà Rịa, có cắm sẵn chìa khóa trên ổ khóa xe. S dắt xe ra khỏi cổng, khóa cổng lại rồi nổ máy chạy xe đến tiệm cầm đồ Q Đ, số x Lãnh Binh Thăng, Phường x, Quận 11, cầm cho ông Dương Đức Q được số tiền 1.500.000 đồng. S sử dụng số tiền cầm xe có được chơi game bắn cá thua hết, sau đó S đi về nhà ngủ. Khi phát hiện xe bị mất, lúc 08 giờ 30 ngày 16/01/2019 bà Nguyễn Ý Nh đến Công an Phường 11, Quận 11 trình báo sự việc.

Cùng ngày 16/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với S. Tại Cơ quan điều tra bị cáo S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KLĐGTS ngày 18/1/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: giá trị xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển số: 72L4-4156, số máy: SC61-081384, số khung: RLSC6C6107Y-081384 đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 16/01/2019 là 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKSQ11 ngày 02 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Trương Hoàng S tội danh "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo S có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo Trương Hoàng S phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 16/01/2019 tại trước nhà số x Lê Thị Bạch Cát, Phường x, Quận 11, bị cáo Trương Hoàng S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe hiệu Yamaha Sirius, biển số 72L4 – 4156, trị giá 9.000.000 đồng của bà Nguyễn Ý Nh.

Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì tính tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo S phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Một giấy đăng ký xe biển số 72L4 – 4156 mang tên Nguyễn Thị Phương T; một xe Yamaha Sirius biển số 72L4 – 4156, là tài sản bị cáo chiếm đoạt. Công an quận 11 đã lập biên bản trả tài sản cho bà Nguyễn Ý Nh. Bà Nh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- Một hợp đồng thế chấp tài sản của tiệm Q Đ có chữ ký và tên Trương Hoàng S và một giấy photo chứng minh nhân dân mang tên Trương Hoàng S cần lưu vào hồ sơ vụ án;

- Một quần lửng màu đỏ, một nón kết màu đỏ, một áo thun màu xanh ngắn tay là trang phục của bị cáo S đã mặc khi phạm tội không còn giá trị sử dụng do đã cũ và bị cáo cũng không yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

- Một USB lưu trữ hình ảnh bị cáo chiếm đoạt xe đã lưu vào hồ sơ vụ án.

- Một điện thoại di động Nokia 206 là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng bị cáo có được do mang xe đi thế chấp: Ông Dương Đức Q là người đã có mặt ở Tiệm Cầm đồ xx khai nhận đã cầm chiếc xe 72L4-4156 của bị cáo S giá 1.500.000 đồng. Ông Trần Đăng Q là người đại diện theo ủy quyền của Tiệm Cầm đồ xx xác nhận việc cầm xe do Quân tự ý cầm chiếc xe trên. Theo kết quả xác minh thì ông Q đã không có mặt tại nơi cư trú. Do đó, đối với số tiền 1.500.000 đồng là do bị cáo phạm tội mà có cần bắt bị cáo nộp lại để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng S 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2019.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

- Trả lại cho bị cáo: Một điện thoại đi động Nokia 206;

- Tịch thu và tiêu hủy: Một quần lửng màu đỏ, một nón kết màu đỏ, một áo thun màu xanh ngắn tay;

- Lưu vào hồ sơ vụ án: Một hợp đồng cầm cố và thế chấp tài sản số 005507 ngày 16/01/2019 của Tiệm Cầm đồ xx có chữ ký của Trương Hoàng S, một CMND phô tô tên Trương Hoàng S;

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 20/LNK-HS ngày 18/01/2019).

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Ánh Loan